



## BẢNG TÓM TẮT CÁC THAY ĐỔI – ĐIỀU KIỆN ĐIỀU KHOẢN THẺ TÍN DỤNG CÁ NHÂN

### SUMMARY OF CHANGES - CONSUMER CREDIT CARD TERMS AND CONDITIONS

Efficient Date: 31.01.2019

AS-IS	TO-BE
<p><b>1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p><b>“Chủ Thẻ Chính”</b> là cá nhân đứng tên nộp đơn được Shinhan chấp nhận cấp Hạn Mức Tín Dụng sử dụng cho Thẻ Tín Dụng;</p> <p><i>“Primary Cardholder” means the individual Applicant is granted the Credit Card Limit by Shinhan.</i></p>	<p><b>1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p><b>“Chủ Thẻ Chính”</b> là cá nhân đứng tên trên Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ Tín Dụng và được chấp nhận cấp Hạn Mức Tín Dụng cho Thẻ Tín Dụng.</p> <p><i>“Cardholder” means the owners’ Credit Card, including Primary Cardholder and Supplementary Cardholder.</i></p> <p><b>“Gói Trả Góp”</b> là các Giao Dịch được áp dụng hình thức Thanh Toán Trả Góp</p> <p><i>“Installment” means transaction that is applied the Installment plan.</i></p> <p><b>“Hạn Mức Ứng Trước Tiền Mặt”</b> là mức tín dụng tối đa trên Thẻ Tín Dụng mà Chủ Thẻ được cho phép để thực hiện Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt.</p> <p><i>“Cash Advance Limit” means the maximum amount of credit available on the Credit Card up to which the Cardholder is permitted to make the Cash Advance Transaction.</i></p>
<p><b>“Ngày Đến Hạn”</b> là ngày mà cho đến ngày đó Chủ Thẻ phải thanh toán Dư Nợ Cuối Kỳ trên Bảng Sao Kê hoặc Số Tiền Tối Thiểu theo</p>	<p><b>“Ngày Đến Hạn”</b> là ngày đến hạn thanh toán thể hiện trên Bảng Sao Kê mà cho đến ngày đó (hoặc ngày làm việc tiếp theo nếu</p>

<p>quy định của Shinhan. Nếu Ngày Đến Hạn không phải Ngày làm việc, khoản thanh toán sẽ được trả vào Ngày làm việc tiếp theo của Ngày Đến Hạn;</p> <p><i>"Payment Due Date" means the date by which the Cardholder must pay the ending amount shown on the Statement or the Minimum Amount designated by Shinhan. If the Payment Date is not a Business Day, the payment will be due on the following Business Day of that Payment Date.</i></p> <p><b>"Sao Kê Thẻ Hàng Tháng"</b> (sau đây gọi là "Bảng Sao Kê") là bảng kê chi tiết hàng tháng tất cả các giao dịch Thẻ Tín Dụng phát sinh trong tháng, lãi và phí phát sinh từ các giao dịch và sử dụng Thẻ Tín Dụng, các điều chỉnh (nếu có), số tiền thanh toán tối thiểu, Ngày Đến Hạn của Khoản thanh toán v.v.;</p> <p><i>"Statement" means monthly statements detailed all Transactions within a month, interest and fees incurred from such Transactions and Credit Card use, adjustments (if any), due amount, payment due date and Minimum Amount, etc of the Credit Card.</i></p>	<p>ngày đó rơi vào ngày nghỉ) Chủ Thẻ phải thanh toán Dư Nợ Cuối Kỳ trên Bảng Sao Kê hoặc Số Tiền Tối Thiểu theo quy định của Shinhan.</p> <p><i>"Payment Due Date" means the payment due date stated on the Statement by which (or the following Business Day, If the Payment Date is not a Business Day), the Cardholder must pay the Statement Balance shown on the Statement or the Minimum Payment designated by Shinhan.</i></p> <p>"Bảng Sao Kê" là bảng sao kê giao dịch thẻ tín dụng Shinhan liệt kê chi tiết hàng tháng tất cả các Giao Dịch phát sinh trong một chu kỳ sao kê theo thứ tự thời gian được cập nhật vào hệ thống của Shinhan, lãi và phí phát sinh từ các Giao Dịch và sử dụng Thẻ Tín Dụng, các điều chỉnh (nếu có), Số Tiền Tối Thiểu, Ngày Đến Hạn v.v...</p> <p><i>"Statement" means Shinhan Credit Card statements monthly detailed all Transactions within a statement period in the order of the acquiring date of Transactions in the system, interest and fees incurred from such Transactions and Credit Card use, adjustments (if any), Minimum Payment, Payment Due Date, etc.</i></p>
<p><b>2. Phát hành thẻ</b></p> <p>2.2. Dựa trên các tiêu chuẩn thẩm định riêng của mình, Shinhan sẽ ấn định Hạn Mức Tín Dụng, Hạn Mức Ứng Trước Tiền Mặt cho Thẻ Tín Dụng của Chủ Thẻ.</p> <p><i>2.2. The Card Limit (including Cash Advance Limit) shall be set by Shinhan at the time of subscription in accordance with its own assessment criteria.</i></p>	<p><b>2. Phát hành Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>2.2. Dựa trên các tiêu chuẩn thẩm định riêng của mình, Shinhan sẽ ấn định Hạn Mức Tín Dụng, (bao gồm Hạn Mức Ứng Trước Tiền Mặt ) cho Thẻ Tín Dụng của Chủ Thẻ. Hạn Mức Ứng Trước Mặt hiện áp dụng là 50% của Hạn Mức Tín Dụng trừ phi được quy định khác đi bởi Shinhan</p> <p><i>2.2. The Credit Card Limit (including Cash Advance Limit) shall be set by Shinhan at the time of subscription in accordance with its own assessment criteria. The Cash Advance Limit currently is 50% of Credit Card Limit unless otherwise specified by Shinhan.</i></p>
<p><b>3. Quyền sở hữu đối với Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>3.1. Shinhan chỉ giao Thẻ Tín Dụng được phát hành cho Chủ Thẻ Chính hoặc người được Chủ Thẻ Chính ủy quyền nhận Thẻ. Ủy quyền nhận Thẻ phải được thực hiện bằng văn bản và được ký xác nhận bởi Chủ Thẻ Chính theo mẫu chữ ký đã đăng ký tại Shinhan.</p>	<p><b>3. Quyền sở hữu đối với Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>3.1. Shinhan chỉ giao Thẻ Tín Dụng được phát hành cho Chủ Thẻ Chính. Tùy từng trường hợp Shinhan có thể chấp nhận Chủ Thẻ Chính ủy quyền nhận Thẻ. Ủy quyền nhận Thẻ nếu được Shinhan chấp thuận phải được thực hiện bằng văn bản theo</p>

<p>3.1. <i>Shinhan only delivers the issued Credit Card to the Primary Cardholder or an individual that Primary Cardholder authorizes to receive card. Authorization of Credit Card receipt must be made in writing and signed by the Primary Cardholder in accordance with the specimen signature registered at Shinhan.</i></p>	<p>hướng dẫn cụ thể của Shinhan và được ký xác nhận bởi Chủ Thẻ Chính theo mẫu chữ ký đã đăng ký tại Shinhan.</p> <p>3.1. <i>Shinhan only delivers the issued Credit Card to the Primary Cardholder. Case by case, Shinhan may accept an individual that Primary Cardholder authorizes to receive card. Authorization of Credit Card receipt if accepted by Shinhan must be made in writing as Shinhan's instruction and signed by the Primary Cardholder in accordance with the specimen signature registered at Shinhan.</i></p>
<p><b>5. Báo mất Thẻ Tín Dụng hoặc Mật Khẩu Thẻ</b></p> <p>5.1. Chủ Thẻ phải thông báo cho Shinhan ngay khi Chủ Thẻ biết hoặc nghi ngờ rằng Thẻ Tín Dụng, Mật Khẩu Thẻ hoặc mã CVV2 đã bị tiết lộ, bị mất, bị đánh cắp hoặc bị sử dụng trái phép bằng cách đến các chi nhánh Shinhan, gọi lên Tổng Đài Dịch Vụ Khách Hàng 1900 1577, hoặc đăng nhập vào Ngân hàng trực tuyến để gửi vThông báo.</p> <p>5.1. <i>The Cardholder must notify Shinhan immediately when they become aware or suspects that their Credit Card, PIN or CVV2 has been disclosed, lost, stolen or used without their authorization by visiting the nearest branch/transaction office or calling to Contact Center 1900 1577 or logging in the Internet Banking for sending notification.</i></p>	<p><b>5. Báo mất Thẻ Tín Dụng hoặc Mật Khẩu Thẻ</b></p> <p>5.1. Chủ Thẻ phải thông báo cho Shinhan ngay khi Chủ Thẻ biết hoặc nghi ngờ rằng Thẻ Tín Dụng, Mật Khẩu Thẻ hoặc mã CVV2 đã bị tiết lộ, bị mất, bị đánh cắp hoặc bị sử dụng trái phép bằng cách đến trực tiếp các Chi nhánh/Phòng giao dịch của Shinhan, gọi lên Tổng Đài Dịch Vụ Khách Hàng 1900 1577, hoặc đăng nhập vào ngân hàng trực tuyến tại <a href="http://online.shinhan.com.vn">online.shinhan.com.vn</a> hoặc ứng dụng điện thoại của Shinhan để gửi Thông báo. Shinhan sẽ tiến hành tạm khóa Thẻ Tín Dụng sau khi nhận được Thông báo từ Chủ Thẻ.</p> <p>5.1. <i>The Cardholder must notify Shinhan immediately when they become aware or suspects that their Credit Card, PIN or CVV2 has been disclosed, lost, stolen or used without their authorization by visiting the nearest branch/transaction office or calling to Contact Center 1900 1577 or logging in the Internet Banking at <a href="http://online.com.vn">online.com.vn</a> for sending notification. Shinhan shall suspend the Credit Card after receipt of Cardholder's Notification until the Cardholder has another request.</i></p>
<p><b>7. Các Giao Dịch thực hiện bằng Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>7.4.d. Chủ Thẻ đồng ý rằng Shinhan có thể cung cấp một khoản tín dụng tương đương với số tiền của Giao dịch vào ngày Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch bằng cách ghi nợ vào Thẻ Tín Dụng để thanh toán Giao Dịch tương ứng được cho phép hoặc thực hiện bởi Chủ Thẻ. Khoản tín dụng không vượt quá Hạn mức khả dụng của Thẻ Tín Dụng</p>	<p><b>7. Các Giao Dịch thực hiện bằng Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>7.4.d. Chủ Thẻ đồng ý rằng Shinhan có thể cấp một khoản tín dụng tương đương với số tiền của Giao Dịch vào ngày Chủ Thẻ thực hiện Giao Dịch để thanh toán Giao Dịch tương ứng được cho phép hoặc thực hiện bởi Chủ Thẻ. Số tiền của Giao Dịch có thể được điều chỉnh do việc thay đổi tỷ giá và cộng thêm các khoản phí liên quan vào ngày Giao Dịch được ghi nhận vào hệ thống Shinhan. Khi đó, khoản tín dụng được Shinhan cấp cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng. Ngoại trừ từng trường hợp riêng biệt được</p>

<p>(d) <i>the Cardholder agrees that Shinhan provides the Cardholder with credit equal to the amount of Transaction on the date on which Cardholder makes the Transaction by debiting the Credit Card for settlement of corresponding Transactions authorized or made by the Cardholder. Such credit cannot exceed the Available Credit Limit of Credit Card</i></p>	<p>Shinhan chấp thuận, khoản tín dụng được cấp sẽ không vượt quá Hạn Mức Khả Dụng. Hạn Mức Khả Dụng sẽ bị giảm trừ tương ứng với số tiền của Giao Dịch.</p> <p>d. <i>the Cardholder agrees that Shinhan provides the Cardholder with a credit amount equal to the amount of Transaction on the date on which Cardholder authorizes or makes the Transaction. The Transaction amount may be adjusted due to foreign exchange variation and added with relevant fee and charge on the acquiring date into Shinhan system. Then, the credit amount provided will be adjusted accordingly. Unless accepted by Shinhan, such credit amount shall not exceed the Available Credit Limit of Credit Card. The Available Credit Limit will be deducted in accordance with Transaction amount.</i></p>
<p><b>8. Hạn Chế Về Mục Đích Sử Dụng</b></p> <p>8.2. Chủ Thẻ sẽ không sử dụng Thẻ Tín Dụng cho bất kỳ mục đích bất hợp pháp nào, bao gồm việc mua hàng hoá hoặc dịch vụ bị cấm bởi luật pháp Việt Nam và vùng tài phán nơi cư trú của Chủ Thẻ.</p> <p>8.2. <i>The Cardholder shall not use the Credit Card for any unlawful purpose, including but not limited to the purchase of goods or services prohibited by the laws of Vietnam and the jurisdiction in which the Cardholder is in.</i></p>	<p><b>8. Hạn Chế Về Mục Đích Sử Dụng</b></p> <p>8.2. Chủ Thẻ chỉ được sử dụng Thẻ Tín Dụng cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam. Chủ Thẻ sẽ không sử dụng Thẻ Tín Dụng cho bất kỳ mục đích bất hợp pháp nào bao gồm nhưng không giới hạn rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận, mua hàng hoá hoặc dịch vụ bị cấm bởi luật pháp Việt Nam và quốc gia nơi cư trú của Chủ Thẻ hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.</p> <p>8.2. <i>Cardholder shall use the Credit Card for purposes in accordance with regulations of Vietnam's Law. The Cardholder shall not use the Credit Card for any unlawful purpose, including but not limited to money laundering, terrorist financing, fraud, cheating, purchase of goods or services prohibited by the laws of Vietnam and the jurisdiction in which the Cardholder is in or any other illegal purposes.</i></p>
<p><b>11. Bảng Sao Kê</b></p> <p>11.2 Trừ phi Chủ thẻ yêu cầu và được chấp thuận bởi Shinhan, Shinhan có quyền gửi Bảng sao kê qua email cho Chủ thẻ. Để tránh nhầm lẫn, nếu Bảng Sao Kê được gửi cho Chủ Thẻ qua địa chỉ email, Shinhan sẽ không đồng thời cung cấp Bảng Sao Kê bằng giấy cho</p>	<p><b>11. Bảng Sao Kê</b></p> <p>11.2 Bảng Sao Kê được Shinhan gửi qua email cho Chủ Thẻ trừ trường hợp Chủ Thẻ đã đăng ký nhận qua đường bưu chính và được Shinhan chấp thuận. Để tránh nhầm lẫn, Bảng Sao Kê được Shinhan gửi cho Chủ Thẻ qua email/đường bưu chính sẽ không</p>

<p>Chủ Thẻ. <i>Unless the Cardholder explicitly otherwise requests and accepted by Shinhan, Shinhan reserves the right to send the monthly Statements to the Cardholder via email. For avoidance of doubts, if Statements are sent to Cardholder via email, Shinhan shall not provide another copy of the Statement in paper.</i></p> <p>Chủ Thẻ đồng ý rằng Chủ Thẻ sẽ được xem như là đã được nhận Bảng Sao Kê trong tháng có liên quan trừ khi Chủ Thẻ thông báo cho Shinhan về việc Chủ Thẻ không nhận được Bảng Sao Kê trong vòng mười (10) ngày đầu kể từ Ngày Sao Kê. <i>The Cardholder agrees that they will be deemed to receive the Statement for a relevant month unless the Cardholder notifies Shinhan of the Cardholder's failure to receive a copy of such within the first ten (10) days from the Statement Date.</i></p> <p>11.3. Bảng sao kê sẽ được lập theo thứ tự ngày giao dịch được cập nhật vào hệ thống. Nếu Khoản thanh toán thẻ nhỏ hơn 50.000 VND, Sao kê sẽ thể hiện số tiền cần thanh toán là 50.000 VND. <i>11.3. The Statement will be made in the order of the acquiring date of transactions in the system. If Card payment amount is less than VND 50,000, the Statement shall display the payment amount of VND 50,000.</i></p>	<p>được cung cấp theo hình thức còn lại. <i>11.2. Unless the Cardholder explicitly otherwise requests and accepted by Shinhan, Statements shall be sent to the Cardholder via email by Shinhan. For avoidance of doubts, if Statements are sent to Cardholder via email or post shall not be provided in the other method.</i></p> <p>11.3. Chủ Thẻ đồng ý rằng Chủ Thẻ được xem như là đã nhận Bảng Sao Kê của chu kỳ sao kê có liên quan trừ khi Chủ Thẻ thông báo cho Shinhan ít nhất 05 (năm) ngày làm việc trước Ngày Đến Hạn của chu kỳ sao kê đó về việc Chủ Thẻ không nhận được Bảng Sao Kê. <i>11.3. The Cardholder agrees that they will be deemed to receive the Statement for a relevant month unless the Cardholder notifies Shinhan of the Cardholder's failure to receive a copy of such 05 (five) working days prior to the Payment Due Date of that statement period at the latest</i></p> <p><i>[đưa vào quy định Số Tiền Tối Thiểu]</i> <i>Move to definition of Minimum Payment</i></p>
<p><b>13. Khiếu nại và trách nhiệm đối với khoản tiền giao dịch của Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>13.1. Đối với các khiếu nại Giao Dịch Thẻ Tín Dụng, Chủ Thẻ phải chính thức xác nhận lại thông báo này bằng Thư khiếu nại (theo mẫu) gửi cho Shinhan trong vòng 60 ngày kể từ Ngày thực hiện Giao Dịch để làm căn cứ điều tra. Kể từ ngày nhận được văn bản khiếu nại, Shinhan sẽ tiến hành tra soát vụ việc và thời hạn Shinhan trả lời các khiếu nại là tối đa <b>75 ngày</b> làm việc. Căn cứ vào quy định của Visa, Shinhan sẽ tiến hành bồi hoàn số tiền khiếu nại nếu lỗi không thuộc về Chủ thẻ. Trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát mà vẫn chưa xác</p>	<p><b>13. Khiếu nại và trách nhiệm đối với khoản tiền giao dịch của Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>13.1. Đối với các khiếu nại về các Giao Dịch của Thẻ Tín Dụng, Chủ Thẻ phải thông báo cho Shinhan trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Giao Dịch đó được thực hiện bằng cách gọi đến Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng 24/7 theo số 1900-1577 hoặc gửi Thư khiếu nại (theo mẫu) tại Chi nhánh/Phòng giao dịch của Shinhan. Trường hợp khiếu nại được thực hiện bằng điện thoại đến Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng thì Chủ Thẻ phải chính thức xác nhận lại thông báo này bằng Thư khiếu nại (theo mẫu) gửi</p>

định được nguyên nhân, Shinhan và Chủ thẻ sẽ tiến hành thỏa thuận phương án xử lý tiếp theo.

13.2. Nếu việc điều tra phát hiện rằng Chủ Thẻ là người chịu trách nhiệm, Shinhan có quyền đưa vào Bảng Sao kê Khoản thanh toán bị chậm trễ, lãi suất và các loại phí phát sinh trong khoảng thời gian điều tra vụ việc.

*13.1. For claims on payment of Credit card, Cardholder must confirm these notification by Claim Letters (in Form) to Shinhan within 60 days from the date of such Transaction as an investigation evidence. From the date receiving the Claims Letter, Shinhan shall take an investigation and response the Claims within maximum 75 working days. Subject to Visa's regulations, Shinhan will reimburse if not caused by the Cardholder's fault or the force majeure. In case, the period of investigation expires but the reason or fault still can not be determined, Shinhan and the Cardholder will discuss about actions further.*

*13.2. If the accident investigation finds the Cardholder to be responsible, Shinhan reserves the right to invoice delayed payment, interest and various fees incurred during the accident investigation period to the Cardholder.*

cho Shinhan trong vòng 07 (bảy) ngày sau đó để làm căn cứ xử lý. Quá thời hạn trên mà Shinhan không nhận được bất kỳ thông báo nào bằng văn bản của Chủ Thẻ, Chủ Thẻ được xem như đã từ bỏ việc khiếu nại và đồng ý với các Giao Dịch đã ghi nhận của Thẻ Tín Dụng.

13.2. Kể từ ngày nhận được thông báo, Shinhan sẽ tiến hành tra soát vụ việc và xác định thiệt hại (nếu có) căn cứ vào quy định của VISA và thời hạn Shinhan trả lời các khiếu nại là **từ 45 đến 100 ngày làm việc**. Trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân, Shinhan và Chủ Thẻ sẽ tiến hành thỏa thuận phương án xử lý tiếp theo.

13.3. Nếu kết quả điều tra xác nhận rằng lỗi không thuộc về Chủ Thẻ thì Shinhan sẽ tiến hành bồi hoàn số tiền thiệt hại. Nếu việc điều tra xác nhận rằng Chủ Thẻ là người chịu trách nhiệm, Shinhan có quyền đưa vào Bảng Sao Kê khoản thanh toán bị chậm trễ, lãi suất và các loại phí phát sinh trong khoảng thời gian điều tra vụ việc.

*13.1. For claims on payment or Transaction of Credit card, Cardholder must confirm these notifications by calling Contact Center 1900-1577 or sending Claim Letters (in Form) to Shinhan's branch within 60 (sixty) days from the date of such Transaction. In case such notification is made via Contact Center, Cardholder must official confirm such notification by Claim Letters (in Form) to Shinhan within the next 07 (seven) days as investigation evidence. When over that period, if Shinhan does not receive any claim in written from Cardholder, Cardholder is deemed to void the claim and agree with the Credit Card payments or Transactions that are recorded.*

*13.2. From the date receiving the Claims Letter, Shinhan shall take an investigation and define loss (if any) in accordance with VISA's regulations and response the Claims within 45 to 100 working days. In case, the period of investigation expires but the reason or fault still cannot be determined, Shinhan and Cardholder will discuss about further actions.*

*13.3. Subject to Visa's regulations, Shinhan will reimburse the*

	<p><i>loss amount if not caused by the Cardholder's fault. If the accident investigation finds the Cardholder to be responsible, Shinhan reserves the right to invoice delayed payment, interest and various fees incurred during the accident investigation period to the Cardholder.</i></p>
<p><b>17. Trách nhiệm thanh toán Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>17.2. Chủ Thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán ít nhất Số Tiền Tối Thiểu vào hoặc trước Ngày Đến Hạn như được nêu trong Bảng Sao Kê hàng tháng gửi cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ cũng có thể chọn lựa thanh toán tổng Dư Nợ Cuối Kỳ, Số Tiền Tối Thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của Dư Nợ Cuối Kỳ và Số Tiền Tối Thiểu cho Shinhan.</p> <p><i>17.2. The Cardholder shall be liable to pay at least the Minimum Amount on or before the Due Date as shown in the monthly Statement issued to the Cardholder. The Cardholder may also have the option to pay the total Statement Balance, the Minimum Amount or any amount in between the total Statement Balance and Minimum Amount to Shinhan.</i></p> <p>17.4. Số Tiền Tối Thiểu được tính là tổng của các khoản sau đây:</p> <p>a. Đối với tài khoản có Gói Trả Góp: SỐ LỚN HƠN giữa số tiền bằng với một tỷ lệ phần trăm đã được xác định trước của Tổng Dư Nợ trừ đi (-) tổng giá trị Gói Trả Góp cộng với (+) những khoản thanh toán đã đến hạn cho Gói Trả Góp VÀ số tiền tối thiểu theo quy định của Shinhan; hoặc</p> <p>Đối với tài khoản không có Gói Trả Góp: SỐ LỚN HƠN giữa số tiền bằng với một tỷ lệ phần trăm đã được xác định trước của Tổng Dư Nợ VÀ số tiền tối thiểu theo quy định của Shinhan; và</p> <p>b. tất cả Số Tiền Tối Thiểu chưa thanh toán của các kỳ sao kê trước (nếu có)</p> <p><i>17.4. The Minimum Amount is computed as the sum of the following:</i></p> <p><i>(a) For account with Installment(s): THE GREATER OF a predefined percentage of the Outstanding Balance less (-) total Installment</i></p>	<p><b>17. Trách nhiệm thanh toán Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>17.2. Chủ Thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán ít nhất Số Tiền Tối Thiểu trước 16h30 của Ngày Đến Hạn như được nêu trong Bảng Sao Kê hàng tháng gửi cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ cũng có thể chọn lựa thanh toán Dư Nợ Cuối Kỳ, Số Tiền Tối Thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của Dư Nợ Cuối Kỳ và Số Tiền Tối Thiểu cho Shinhan.</p> <p><i>17.2. The Cardholder shall be liable to pay at least the Minimum Payment by 16h30 of the Payment Due Date as shown in the monthly Statement issued to the Cardholder. The Cardholder may also have the option to pay the total Statement Balance, the Minimum Payment or any amount in between the total Statement Balance and Minimum Payment to Shinhan.</i></p> <p>17.4. Số Tiền Tối Thiểu được tính là tổng của các khoản sau đây:</p> <p>(a) Đối với tài khoản có Gói Trả Góp: SỐ LỚN HƠN GIỮA số tiền bằng với một tỷ lệ phần trăm đã được xác định trước của hiệu giữa Tổng Dư Nợ và tổng giá trị Gói Trả Góp cộng với (+) những khoản thanh toán đã đến hạn cho Gói Trả Góp VÀ số tiền tối thiểu theo quy định của Shinhan; hoặc;</p> <p>Đối với tài khoản không có Gói Trả Góp: SỐ LỚN HƠN GIỮA số tiền bằng với một tỷ lệ phần trăm đã được xác định trước của Tổng Dư Nợ VÀ số tiền tối thiểu theo quy định của Shinhan; hoặc Trường hợp Tổng Dư Nợ nhỏ hơn số tiền tối thiểu theo quy định của Shinhan: là Tổng Dư Nợ; và</p> <p>Ghi chú: số tiền tối thiểu theo quy định của Shinhan hiện nay là 50.000 VND (năm mươi ngàn đồng) và có thể được Shinhan điều chỉnh trong từng thời điểm.</p> <p>(b) Tất cả Số Tiền Tối Thiểu chưa thanh toán của các kỳ sao kê trước (nếu có),hiểu chưa thanh toán của các kỳ sao kê trước</p>

<p><i>balances plus (+) any repayment amount due for the Installment AND a minimum amount as required by Shinhan; or</i>  <i>For account without Installment(s): THE GREATER OF a predefined percentage of the Outstanding Balance AND a minimum amount as required by Shinhan; and</i>  <i>(b) all unpaid Minimum Amounts of previous Statement cycles, if any.</i></p>	<p>(nếu có)  17.4. <i>The Minimum Payment is computed as the sum of the following:</i>  a. <i>For account with Installment(s): THE GREATER OF a predefined percentage of the Difference of the Outstanding Balance and total Installment balances plus (+) any repayment amount due for the Installment AND a minimum amount as required by Shinhan; or</i>  <i>For account without Installment(s): THE GREATER OF a predefined percentage of the Outstanding Balance AND a minimum amount as required by Shinhan; or</i>  <i>In case the Outstanding Balance is smaller than a minimum amount as required by Shinhan: the Outstanding Balance; and</i>  <i>Note: the minimum amount as required by Shinhan is VND 50.000 (fifty thousand Vietnam Dong) and subject to change by Shinhan from time to time.</i>  b. <i>all unpaid Minimum Payments of previous Statement cycles, if any.</i></p>
<p><b>18. Thứ tự thanh toán</b>  Các khoản thanh toán cho Thẻ Tín Dụng sẽ được sử dụng theo thứ tự sau đây:  a. Tất cả Số Tiền Tối Thiểu chưa thanh toán của các kỳ sao kê trước (nếu có) theo thứ tự Sao Kê xa nhất.  b. Bất kỳ khoản thanh toán nào cho Gói Trả Góp được thể hiện trong Bảng Sao Kê;  c. Bất kỳ các khoản lãi và/hoặc phí của các Giao Dịch hoặc Dịch vụ (của cả (các) kỳ sao kê trước và kỳ sao kê hiện tại);  d. Bất kỳ các khoản tiền gốc của các Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt (của cả (các) kỳ sao kê trước và kỳ sao kê hiện tại);  e. Bất kỳ các khoản tiền gốc của các Giao Dịch Mua Hàng Hóa (của cả (các) kỳ sao kê trước và kỳ sao kê hiện tại);  f. Bất kỳ các khoản phí chưa được thể hiện trên Bảng Sao Kê hiện tại;  g. Bất kỳ các khoản tiền gốc của các Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt chưa được thể hiện trên Bảng Sao Kê hiện tại</p>	<p><b>18. Thứ tự thanh toán</b>  Các khoản thanh toán cho Thẻ Tín Dụng sẽ được sử dụng theo thứ tự sau đây:  (a) Tất cả Số Tiền Tối Thiểu chưa thanh toán của các kỳ sao kê trước (nếu có) theo thứ tự Sao Kê xa nhất.  (b) Tiền lãi và số tiền gốc của các Gói Trả Góp;  (c) Phí xử lý Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt;  (d) Tiền lãi của chi phí pháp lý, phí dịch vụ, Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt (nội địa/ quốc tế), Giao Dịch Mua Hàng Hóa (nội địa / quốc tế);  (e) Khoản tiền gốc của chi phí pháp lý, phí dịch vụ, Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt (nội địa/ quốc tế), Giao Dịch Mua Hàng Hóa (nội địa / quốc tế);  (f) Bất kỳ các khoản phí nào chưa được thể hiện trên Bảng Sao Kê hiện tại;  (g) Bất kỳ các khoản tiền gốc của các Giao Dịch Ứng Trước Tiền Mặt chưa được thể hiện trên Bảng Sao Kê hiện tại;</p>



<p>h. Bất kỳ các khoản tiền gốc của các Giao Dịch Mua Hàng Hóa chưa được thể hiện trên Bảng Sao Kê hiện tại Shinhan có quyền xử lý các khoản thanh toán trên theo thứ tự khác mà Shinhan cho là phù hợp mà không cần thông báo trước.</p> <p><i>Payments for the Credit Card shall be applied in the following order:</i></p> <p>(a) <i>Total unpaid Minimum Amounts of previous statements (if any), in order of the furthest Statement;</i></p> <p>(b) <i>Any Installment repayment amount as shown on the Statement;</i></p> <p>(c) <i>Any interests and/or fees related to Transaction or services (both previous Statement cycle(s) and current Statement cycle);</i></p> <p>(d) <i>Any principal amount related to Cash Advance Transaction (both previous Statement cycle(s) and current Statement cycle);</i></p> <p>(e) <i>Any principal amount related to Sales Transactions (both previous Statement cycle(s) and current Statement cycle);</i></p> <p>(f) <i>Any fees not displayed in current Statement;</i></p> <p>(g) <i>Any principal amount related to Cash Advance Transaction not displayed in current Statement;</i></p> <p>(h) <i>Any principal amount related to Sales Transaction not displayed in current statement.</i></p> <p><i>Besides, Shinhan has the right to collect above payments in another order without prior notice when it is considered to be reasonable.</i></p>	<p>(h) Bất kỳ các khoản tiền gốc của các Giao Dịch Mua Hàng Hóa chưa được thể hiện trên Bảng Sao Kê hiện tại; Shinhan có quyền xử lý các khoản thanh toán trên theo thứ tự khác mà Shinhan cho là phù hợp mà không cần thông báo trước.</p> <p><i>Payments for the Credit Card shall be applied in the following order:</i></p> <p>(a) <i>Total unpaid Minimum Payments of previous statements (if any), in order of the furthest Statement;</i></p> <p>(b) <i>Interest and principal of Installment(s);</i></p> <p>(c) <i>Processing fee of Cash Advance transaction;</i></p> <p>(d) <i>Interest of legal cost, service fee, Cash Advance transaction (domestic/ international), Sales Transaction (domestic/ international);</i></p> <p>(e) <i>Principal of legal cost, service fee, Cash Advance transaction (domestic/ international), Sales Transaction (domestic/ international);</i></p> <p>(f) <i>Any fees not displayed in current Statement;</i></p> <p>(g) <i>Any principal amount related to Cash Advance Transaction not displayed in current Statement;</i></p> <p>(h) <i>Any principal amount related to Sales Transaction not displayed in current statement.</i></p> <p><i>Besides, Shinhan has the right to collect above payments in another order without prior notice when it is considered to be reasonable.</i></p>
<p><b>20. Thanh toán Thẻ Tín Dụng tự động</b></p> <p>20.3. Chủ Thẻ phải đảm bảo rằng tài khoản thanh toán chỉ định đó phải có đủ số dư để thực hiện việc thanh toán Thẻ Tín Dụng vào Ngày Đến Hạn.</p> <p><i>20.3. The Cardholder must ensure that such nominated payment account has sufficient available balance to cover the relevant payments on payment due date.</i></p>	<p><b>20. Thanh toán Thẻ Tín Dụng tự động</b></p> <p>20.3. Chủ Thẻ phải đảm bảo rằng trước 16h30 của Ngày Đến Hạn, tài khoản thanh toán chỉ định đó phải có số dư (không bao gồm khoản tiền trong tài khoản bị phong tỏa vì bất kỳ lý do gì) đủ để Shinhan thực hiện việc cần trừ số tiền cần thanh toán vào Ngày Đến Hạn.</p> <p><i>20.3. The Cardholder must ensure that such nominated payment account has sufficient available balance (after excluding the blocked amount for any reason) by 16h30 of the Payment Due Date to enable Shinhan to process the relevant payments in the Payment Due Date.</i></p>

<p><b>21. Thanh toán trước hạn</b></p>	<p><b>21. Thanh toán trước hạn</b>  21.4. Bất kỳ khoản thanh toán nào thực hiện trước khi Bảng Sao Kê của kỳ thanh toán đó được phát hành sẽ chỉ làm giảm Tổng Dư Nợ của Thẻ Tín Dụng tại thời điểm thanh toán mà không được tính là khoản thanh toán cho Dư Nợ Cuối Kỳ của Bảng Sao Kê đó. Do vậy, Chủ Thẻ vẫn phải đảm bảo thanh toán ít nhất là Số Tiền Tối Thiểu trên Bảng Sao Kê đó.  <i>21.4. Any payments made before the issuance of the Statement of that period will only decrease the Outstanding Balance at time of payment and shall not be considered as advanced payment for the Statement Balance of that Statement. Therefore, Cardholder shall still ensure the payment for at least Minimum Payment as stated on that Statement.</i></p>
<p><b>22. Thanh toán không đầy đủ</b>  22.1. Chủ Thẻ được xem là Thanh toán không đầy đủ hoặc bị trễ hạn khi Chủ Thẻ không thực hiện thanh toán đủ Số Tiền Tối Thiểu trước hoặc vào ngày đến hạn thanh toán.  <i>22.1. The Cardholder becomes insufficient payer or delinquent when not making fully payment of the Minimum Amount on or before the payment due date.</i></p>	<p><b>22. Thanh toán trễ hạn</b>  22.1. Chủ Thẻ được xem là thanh toán trễ hạn khi ít nhất Số Tiền Tối Thiểu của kỳ sao kê đó không được ghi nhận vào hệ thống Shinhan trước 16h30 của Ngày Đến Hạn.  <i>22.1. The Cardholder becomes delinquent when at least the Minimum Payment is not registered in Shinhan system by 16h30 of the Payment Due Date.</i></p>
<p><b>23. Các loại phí và lãi quy định của Thẻ Tín Dụng</b>  23.2.  a. Đối với Giao Dịch Ứng Tiền Mặt: Tiền lãi được tính từng ngày từ ngày Giao Dịch Ứng Tiền Mặt được thực hiện theo dư nợ chưa thanh toán của Giao dịch cho đến khi Giao Dịch được thanh toán hết.  b. Đối với các Gói Trả Góp: Tiền lãi sẽ được tính từng ngày trên dư nợ chưa thanh toán của Gói Trả Góp áp dụng mức lãi suất của Gói Trả Góp, từ ngày Chủ Thẻ chấp thuận Gói Trả Góp cho đến khi Gói Trả Góp bị hủy hoặc hết hạn.  c. Đối với Các Giao Dịch Mua Hàng Hóa, phí, chi phí và tất cả các khoản nợ khác (ngoại trừ Gói Trả Góp, Giao Dịch Ứng Tiền Mặt, và khoản lãi đến hạn nhưng chưa trả của kỳ trước): Tiền lãi sẽ được tính chỉ khi Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ Dư Nợ Cuối Kỳ vào hoặc trước Ngày Đến Hạn. Tiền lãi sẽ được tính từ ngày giao dịch được ghi nhận cho đến ngày thanh toán.</p>	<p><b>23. Lãi và phí của Thẻ Tín Dụng</b>  23.2. Tiền lãi liên quan đến từng Giao Dịch sẽ được tính như sau:  (a) Đối với Giao Dịch Ứng Tiền Mặt: tiền lãi được tính theo ngày trên dư nợ chưa thanh toán với mức lãi suất thông thường cho khoảng thời gian từ khi Giao Dịch Ứng Tiền Mặt đó được thực hiện cho đến khi được thanh toán hết;  (b) Đối với các Gói Trả Góp: tiền lãi được tính theo ngày trên dư nợ chưa thanh toán với mức lãi suất áp dụng cho Gói Trả Góp đó cho khoảng thời gian từ khi Giao Dịch gốc được ghi nhận cho đến khi Gói Trả Góp đó được tất toán;  (c) Đối với các Giao Dịch Mua Hàng Hóa, phí, chi phí và tất cả các khoản nợ khác (ngoại trừ Gói Trả Góp, Giao Dịch Ứng Tiền Mặt, và khoản lãi đến hạn nhưng chưa trả của kỳ trước): tiền lãi sẽ được tính chỉ khi Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ Dư Nợ Cuối</p>

23.2. *Interests in relation to each Transaction shall be calculated as follows:*

- (a) For Cash Advance Transaction: interest is calculated each day on the unpaid balance of the Transaction(s) from the date of the Cash Advance Transaction(s) until full repayment of the Transaction(s);*
- (b) For Installment: interest is calculated each day on the unpaid balance of the Transaction(s) by applying Installment interest rate from the date on which Cardholder accepted the Installment until the Installment has been terminated or its period has expired;*
- (c) Sales Transactions, fees, charges and all other debits to the Credit Card (excluding Installments, Cash Advance Transactions, and Interest billed but not paid in previous cycle(s)): interest will be charged only when the Cardholder fails to pay the full Statement Balance on or before the Due Date. Interest is calculated from the acquiring date of the Transaction(s) until the actual payment date of the Transaction(s).*

23.3 a. Phí thường niên: Phí Chủ Thẻ phải trả hàng năm cho việc sử dụng thẻ

*(a) Annual fee: the fee that Cardholder must pay yearly for using card;*

g. Phí cấp lại thẻ: Phí phải trả nếu thẻ được phát hành lại do bị mất hoặc bị trộm hoặc theo yêu cầu của Chủ Thẻ.

*(g) Card re-issuance fee: the fee shall be charged if the Credit Card is reissued due to its loss, stolen or upon the request of the Cardholder;*

23.4. Tất cả các phí sẽ được ghi nợ vào Thẻ Tín Dụng của Chủ Thẻ, ngay lập tức hay vào Bảng Sao Kê kỳ tiếp theo tùy theo từng trường

Kỳ trước 16h30 của Ngày Đến Hạn. Tiền lãi sẽ được tính trên dư nợ chưa thanh toán với mức lãi suất thông thường cho khoảng thời gian từ ngày các Giao Dịch Mua Hàng Hóa, phí, chi phí và tất cả các khoản nợ khác được ghi nhận cho đến ngày thanh toán đầy đủ trên thực tế.

*a. For Cash Advance Transaction: interest is calculated each day on the unpaid balance of the Transaction(s) at normal interest rate from the date of the Cash Advance Transaction(s) until full repayment of the Transaction(s);*

*b. For Installment: interest is calculated each day on the unpaid balance of the Transaction(s) applying the relevant Installment interest rate from the acquiring date of the original transaction until the Installment has been settled;*

*c. Sales Transactions, fees, charges and all other debits to the Credit Card (excluding Installments, Cash Advance Transactions, and Interest billed but not paid in previous cycle(s)): interest will be charged only when the Cardholder fails to pay the full Statement Balance before 16h30 of the Due Date. Interest is calculated on the unpaid amount at normal interest rate from the acquiring date of the Transaction(s), fees and charge and other debts until the actual payment date of the Transaction(s).*

23.3

(a) Phí thường niên: phí Chủ Thẻ phải trả hàng năm cho việc duy trì Thẻ Tín Dụng và được thu kể từ khi Thẻ Tín Dụng được kích hoạt;

*a. Annual fee: the fee that Cardholder must pay yearly for maintaining Credit Card; Annual Fee shall start to be collected after Credit Card's activation.*

(g) Phí cấp lại thẻ: phí phải trả nếu Thẻ Tín Dụng được phát hành lại theo yêu cầu của Chủ Thẻ trong một số trường hợp như bị mất hoặc bị trộm hoặc do Chủ thẻ nhập sai thông tin số CVV2 quá 05 (năm) lần khi thực hiện giao dịch thương mại điện tử,...

*g. Card re-issuance fee: the fee shall be charged if the Credit Card is reissued upon the request of the Cardholder in some cases*

<p>hợp.</p> <p><i>23.4. All fees will be debited from the Shinhan Credit Card, either immediately or on a subsequent statement, whichever is applicable.</i></p>	<p><i>such as card loss, stolen or when Cardholder wrongly input CVV2 information over 05 (five) times for e-commerce transaction, etc;</i></p> <p>(o) Phí quản lý tài khoản thẻ không hoạt động: được tính trong trường hợp Thẻ Tín Dụng bị chấm dứt và Chủ Thẻ không đến nhận khoản tiền còn lại trong tài khoản Thẻ Tín Dụng trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ ngày chấm dứt Thẻ Tín Dụng. và sẽ được thu cho đến khi không còn số dư trong tài khoản Thẻ Tín Dụng.</p> <p><i>o. Inactive card management fee: charged if Cardholder requests to terminate the Credit Card and refuse to collect the left-over amount in the card account within 06 (six) month since the date of termination of Credit Card. The fee will be until there is no balance in the Credit Card account.</i></p> <p>23.4. Tất cả các khoản phí, ngoại trừ phí quản lý tài khoản thẻ không hoạt động, sẽ được ghi nợ ngay lập tức vào Thẻ Tín Dụng của Chủ Thẻ hoặc vào Bảng Sao Kê của kỳ sao kê tiếp theo tùy theo từng trường hợp.</p> <p><i>23.4. All fees, except Inactive card management fee will be debited immediately from the Shinhan Credit Card of the Cardholder or on a subsequent Statement, whichever is applicable.</i></p>
<p><b>30. Chương trình Tặng thưởng Shinhan</b></p> <p>Chương trình Tặng thưởng Shinhan là (những) chương trình được cung cấp bởi Shinhan theo từng thời kỳ. Chi tiết và điều khoản điều kiện áp dụng của từng chương trình sẽ được công bố tại website của Shinhan <a href="http://www.shinhan.com.vn">www.shinhan.com.vn</a>.</p> <p><b>30. Shinhan Reward program</b></p> <p><i>Shinhan Reward program is the programs provided by Shin from time to time. Details and applied Terms and Conditions of each program will be published on Shinhan's website at <a href="http://www.shinhan.com.vn">www.shinhan.com.vn</a></i></p>	<p><b>30. Tiện ích đi kèm Thẻ Tín Dụng</b></p> <p>Tùy từng thời điểm, Shinhan có thể cung cấp (những) chương trình/dịch vụ đi kèm với Thẻ Tín Dụng được điều chỉnh bởi các điều khoản và điều kiện cụ thể của từng chương trình/dịch vụ đó và trong trường hợp có mâu thuẫn giữa các điều khoản và điều kiện cụ thể đó với ĐKĐK này thì các điều khoản và điều kiện cụ thể đó sẽ được áp dụng. Chi tiết các điều khoản và điều kiện cụ thể của từng chương trình được công bố tại trang web <a href="http://www.shinhan.com.vn">www.shinhan.com.vn</a> và được điều chỉnh trong từng thời điểm.</p> <p><i>From time to time, Shinhan shall offer program(s)/service(s) for Credit Card which shall be governed by specific terms and conditions of such program(s)/service(s) and in case of any conflict between those specific terms and conditions herein, then the</i></p>

	<i>specific terms and conditions of such program(s)/ service(s) shall prevail. Details of terms and conditions of each program/service are published at website <a href="http://www.shinhan.com.vn">www.shinhan.com.vn</a> and are subject to change from time to time.</i>
<p><b>32. Trách nhiệm đối với vi phạm</b></p> <p>32.1. Từng sự kiện được mô tả dưới đây sẽ là Sự Kiện Vi Phạm theo Hợp Đồng Thẻ Tín Dụng:</p> <p>a. Chủ Thẻ không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Shinhan khi đến hạn theo Hợp Đồng Thẻ Tín Dụng;</p> <p><i>32.1. Each event described below shall be an Event of Default under the Credit Card Contract:</i></p> <p><i>(a) Cardholder fails to pay Shinhan any due amount as Credit Card Contract.</i></p>	<p><b>32. Trách nhiệm đối với vi phạm</b></p> <p>32.1. Từng sự kiện được mô tả dưới đây sẽ là Sự Kiện Vi Phạm theo Hợp Đồng Thẻ Tín Dụng:</p> <p>a. Chủ Thẻ thanh toán trễ hạn bất kỳ khoản tiền nào cho Shinhan khi đến hạn theo Hợp Đồng Thẻ Tín Dụng;</p> <p><i>32.1. Each event described below shall be an Event of Default under the Credit Card Contract:</i></p> <p><i>a. Cardholder fails to pay or make late payment to Shinhan any due amount as Credit Card Contract.</i></p> <p>32.2. Quyền của Shinhan trong trường hợp xảy ra Sự Kiện Vi Phạm</p> <p>(a) Tạm ngưng hoặc chấm dứt một/các/tất cả Thẻ Tín Dụng của Chủ Thẻ;</p> <p><i>32.2. Rights of Shinhan in case of an Event of Default</i> <i>On and at any time after the occurrence of an Event of Default, Shinhan may take any or all of the following actions:</i></p> <p><i>a. Suspend or cancel or terminate any/ all Credit Card(s);</i></p>
	Các thay đổi khác về từ ngữ và sắp xếp <i>Other wordings and arrangement</i>